

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 83 /2018/QĐST- HNGĐ

Bình Tân, ngày 04 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:148/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị N, sinh năm 1990 đăng ký thường trú tổ 04, ấp Tân M, xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. Tạm trú số 180/7, đường Y, Khu phố 2, phường Hiệp Th, Thị xã Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương.

2. *Bị đơn*: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1991 nơi cư trú tổ 04, ấp Tân M, xã Tân L, huyện BT, Tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị N và Anh Phạm Thanh T

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị N và Anh Phạm Thanh T thỏa thuận thống nhất giao cháu Phạm Thị Thiên T, sinh ngày 23/01/2013 và cháu Phạm Thị Bảo H, sinh ngày 12/02/2014 cho anh Phạm Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng, chị Trần Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con. Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ sau khi ly hôn đối với việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị N và Anh Phạm Thanh T thỏa thuận thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị N và Anh Phạm Thanh T thỏa thuận thống nhất chị Trần Thị N đồng ý nộp số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0012229 ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Vậy chị Trần Thị N còn nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Nơi nhận:

- TANDT. Vĩnh Long 01;
- VKSNDH. Bình Tân 01;
- Chi cục THADSH. Bình Tân 01;
- UBND xã nơi ĐKKH 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 01.

Nguyễn Thị Hồng Diễm